

BỘ NGOẠI GIAO

SAO Y BẢN CHÍNH

Số : 27/2006 /LPQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2006

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng



Nguyễn Thị Hoàng Anh

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo),
- Bộ Công an,
- Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng),
- Đại sứ quán Việt Nam tại Chi-lê,
- Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh,
- Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao, ✓
- Vụ Châu Mỹ, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao,
- Lưu trữ, Bộ Ngoại giao.

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pé-ru về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu đặc biệt có hiệu lực từ ngày 02 tháng 6 năm 2006.

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ PÊ-RU
VỀ MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO,
HỘ CHIẾU CÔNG VỤ VÀ HỘ CHIẾU ĐẶC BIỆT

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Pê-ru, sau đây gọi là các "Bên ký kết",

Nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước,

Mong muốn tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của công dân hai nước,

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc hộ chiếu đặc biệt còn giá trị, được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và được tạm trú trên lãnh thổ của Bên ký kết kia không quá chín mươi (90) ngày.

2. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên ký kết mà người mang hộ chiếu quy định tại khoản 1 Điều này là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho người đó.

Điều 2

1. Công dân của mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc hộ chiếu đặc biệt còn giá trị và là thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao,

NCU

[Signature]

cơ quan lãnh sự hoặc tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của Bên ký kết kia, cũng như thành viên gia đình họ mang các loại hộ chiếu nói trên, có thể nhập cảnh, lưu trú và xuất cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia không cần thị thực trong suốt nhiệm kỳ công tác của họ.

2. Quy chế của những người nêu tại khoản 1 Điều này phải được thông báo bằng công hàm cho Bộ Ngoại giao nước tiếp nhận trước khi họ nhập cảnh. Trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhập cảnh, những người này phải hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu trú cần thiết tại cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết kia.

Điều 3

Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền của cơ quan có thẩm quyền của một Bên ký kết từ chối việc nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn lưu trú trên lãnh thổ nước mình đối với những người là công dân của Bên ký kết kia bị coi là không được hoan nghênh, mà không cần nêu lý do.

Điều 4

Công dân của một Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc hộ chiếu đặc biệt còn giá trị, có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quy định hiện hành của Bên ký kết kia trong thời gian lưu trú trên lãnh thổ của Bên ký kết đó.

Điều 5

Mỗi Bên ký kết có quyền, vì lý do an ninh, trật tự xã hội hoặc y tế, đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thực hiện Hiệp định này. Việc đình chỉ nói trên phải được thông báo ngay cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 6

1. Các Bên ký kết sẽ chuyển cho nhau qua đường ngoại giao các mẫu hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hộ chiếu đặc biệt hiện hành và mô tả chi tiết các loại hộ chiếu này ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi Hiệp định có hiệu lực.

Nlu



2. Trường hợp ban hành hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc hộ chiếu đặc biệt mới, các Bên ký kết sẽ chuyển cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu mới và mô tả chi tiết của hộ chiếu ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

Điều 7

Trường hợp công dân của một Bên ký kết mất hộ chiếu trên lãnh thổ của Bên ký kết kia, người đó cần thông báo cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình và cơ quan liên quan của Bên ký kết kia về việc mất hộ chiếu. Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự liên quan, phù hợp với pháp luật và quy định của nước mình, sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho người đó và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của Bên ký kết kia về việc huỷ hộ chiếu cũ và cấp mới đó.

Điều 8

Mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua đường ngoại giao.

Điều 9

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thoả thuận bằng văn bản của các Bên ký kết.

Điều 10

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ khi nhận được thông báo sau cùng của các Bên ký kết qua đường ngoại giao về việc hoàn tất các thủ tục nội luật để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định có hiệu lực vô thời hạn.

3. Mỗi Bên ký kết có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định bất kỳ lúc nào bằng văn bản thông qua đường ngoại giao. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ khi công hàm thông báo được trao cho Bên ký kết kia.

lu



Làm tại Hà Nội, ngày 24 tháng 2 năm 2006, thành hai bản chính, bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có cách hiểu khác nhau, văn bản tiếng Anh được dùng để giải thích.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



Nguyễn Dy Niên
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ
PÊ-RU



Oscar Maúrtua de Romaña
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

ll

